

Tuổi tham gia Bảo hiểm

Quyền lợi bảo hiểm	Tuổi tối thiểu tham gia bảo hiểm	Tuổi tối đa tham gia bảo hiểm	Tuổi hết hạn bảo hiểm
Quyền lợi Bảo hiểm Cơ bản - Lựa chọn A	01 Tháng tuổi	70	99
Quyền lợi Bảo hiểm Cơ bản - Lựa chọn B	01 Tháng tuổi	54	99
Quyền lợi Bảo hiểm Gia tăng			
1	18	60	65
2	4	60	65
3			
4	18	60	65
5			75
6			
7	20	55	65
8			
9	20	60	Tuổi của Người giám hộ tại thời điểm phát hành + Thời hạn bảo hiểm
10	18	60	65

Ghi chú:

• Đối với các QL BHGT dành cho Người hôn phối:

- Tuổi tối thiểu, tuổi tối đa và tuổi hết hạn bảo hiểm của 2 quyền lợi này áp dụng cho Người hôn phối và NDBH.

- Tuổi của Người hôn phối và tuổi của NDBH không chênh lệch hơn 15 tuổi.

• Đối với các QL BHGT dành cho Người giám hộ, tại thời điểm phát hành QL BHGT này:

- Tuổi tối thiểu, tuổi tối đa của 2 quyền lợi này áp dụng cho Người Giám hộ.

- Tuổi tối thiểu của NDBH của QL BHCB là 06 tháng tuổi và tuổi tối đa của NDBH của QL BHCB là 12 tuổi.

- Tuổi của Người giám hộ phải lớn hơn từ 20 tuổi trở lên so với tuổi NDBH.

Chính sách đầu tư Quỹ liên kết chung

Khi tham gia sản phẩm bảo hiểm liên kết chung gồm các sản phẩm “Kế hoạch Tài chính Trọn đời” và/hoặc “Kế hoạch Tài chính”, phí bảo hiểm nộp vào sau khi trừ đi phí phân bổ ban đầu, phí bảo hiểm rủi ro, phí quản lý hợp đồng và các loại phí khấu trừ khác theo các quy định có liên quan - sẽ được chuyển vào Quỹ Liên kết chung. Quỹ này được Chubb Life hoặc Công ty Quản lý quỹ do Chubb Life chỉ định quản lý và đầu tư sinh lợi theo chính sách sau:

1. Với mục tiêu tối đa hóa và ổn định mức lợi tức của đầu tư dài hạn, Chubb Life thực hiện chính sách đầu tư thận trọng, đầu tư vào một danh mục mang lại nguồn thu nhập ổn định có thể biết trước theo một mức độ hợp lý trong tương lai trung và dài hạn như sau:

Loại hình Tài sản đầu tư	Tỷ lệ % trong Tổng giá trị Tài sản ròng
Trái phiếu Chính phủ & Trái phiếu được chính phủ bảo lãnh	0-100%
Trái phiếu công ty (không có bảo lãnh của Chính phủ)	0-40%
Bất động sản	0-40%
Cổ phiếu	0-10%
Tiền mặt và tiền gửi	0-80%

2. Định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý, Chubb Life sẽ đánh giá và dự báo tỷ suất lợi nhuận đầu tư dự kiến của Quỹ trong thời gian sắp tới. Dựa vào đó, Chubb Life sẽ công bố lãi suất áp dụng tính lãi cho Giá trị Tài khoản Hợp đồng (“Lãi suất công bố”) sau khi giữ lại Phí quản lý quỹ.



3. Chủ hợp đồng bảo hiểm được hưởng quyền lợi từ kết quả đầu tư của Quỹ Liên kết chung thông qua Giá trị Tài khoản Hợp đồng. Giá trị Tài khoản Hợp đồng được xác định hàng tháng và bằng Giá trị Tài khoản Hợp đồng vào ngày tương ứng của tháng trước liền kề cộng thêm hoặc khấu trừ các khoản được liệt kê như sau: Cộng (+) với phí bảo hiểm được phân bổ trong tháng (nếu có, sau khi đã khấu trừ phí ban đầu); Trừ (-) khoản khấu trừ hàng tháng; và Cộng (+) thêm khoản lãi phát sinh trong tháng theo mức lãi suất công bố.

4. Đến hết năm tài chính, mức lãi suất công bố có thể được điều chỉnh dựa trên kết quả hoạt động đầu tư thực tế của Quỹ Liên kết chung trong năm vừa qua: nếu lãi suất đã công bố thấp hơn kết quả thực tế, phần lãi suất chênh lệch sẽ được chi trả vào Giá trị Tài khoản Hợp đồng trong năm tài chính tiếp theo; tuy nhiên, sẽ không có sự điều chỉnh nào nếu lãi suất đã công bố cao hơn kết quả thực tế.
5. Chubb Life bảo đảm lãi suất công bố chia cho khách hàng tối thiểu theo như đã cam kết tại Hợp đồng Bảo hiểm là 4%/năm trong 5 năm đầu của Hợp đồng Bảo hiểm, 3%/năm trong 5 năm tiếp theo và 2%/năm trong những năm sau.

Để phù hợp với sự thay đổi của thị trường và nhu cầu của khách hàng, Chubb Life bảo lưu quyền điều chỉnh các điều khoản trong Chính sách đầu tư của Quỹ Liên kết chung vào những giai đoạn thích hợp.

Quy định về các loại phí khấu trừ

Không nên ký hợp đồng bảo hiểm sản phẩm bảo hiểm liên kết chung, nếu quý khách không có ý định cam kết tham gia bảo hiểm lâu dài.

Quý khách không nên hủy bỏ, thay đổi hợp đồng bảo hiểm vì các khoản phí phải trả rất cao trong thời gian đầu của hợp đồng bảo hiểm, bao gồm:

Phí ban đầu

Được khấu trừ trước khi phí bảo hiểm nộp vào được phân bổ vào Quỹ Liên kết chung.

Năm hợp đồng	1	2	3	4	5	6	7+
% Phí bảo hiểm cơ bản	65%	25%	17,5%	10%	7,5%	5%	3,5%
% Phí đóng vượt quá Phí bảo hiểm cơ bản	25%	17,5%	10%	7,5%	5%	3,5%	3,5%

Phí bảo hiểm rủi ro

Dựa trên tuổi hiện tại, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp, cơ sở rủi ro tử vong, bệnh tật, thương tật toàn bộ và vĩnh viễn của NDBH. Được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản Hợp đồng. Được điều chỉnh vào đầu mỗi Năm hợp đồng căn cứ theo tuổi hiện tại của NDBH.

Phí quản lý hợp đồng

Phí quản lý hợp đồng là 25.000 đồng/tháng, có thể được điều chỉnh tương ứng với chỉ số tiêu dùng thực tế nhưng không vượt quá 100.000 đồng/tháng.

Phí chấm dứt hợp đồng và phí chấm dứt QL BHGT

Được áp dụng khi quý khách có yêu cầu chấm dứt hợp đồng hoặc chấm dứt QL BHGT trong thời gian còn hiệu lực.

Phí chấm dứt hợp đồng và phí chấm dứt QL BHGT được xác định theo tỷ lệ % như sau:

Năm hợp đồng	1-5	6	7	8	9	10+
% Phí bảo hiểm cơ bản của QL BHCB/QL BHGT	100%	80%	60%	40%	20%	0%

Phí tạm ứng

Bảng tích số của lãi suất tạm ứng và số tiền tạm ứng tương ứng với thời gian nhận tạm ứng. Lãi suất tạm ứng không vượt quá lãi suất ghi có (theo cách ghi tài khoản Nợ/có của kế toán) cộng với 6% hoặc 150% của lãi suất ghi có, giá trị nào lớn hơn sẽ được áp dụng.

Phí điều chỉnh tăng Mệnh giá Bảo hiểm và Phí bổ sung QL BHGT

Không vượt quá 1.000.000 đồng/lần.

Phí rút một phần Giá trị Tài khoản Hợp đồng

Xác định theo tỷ lệ phần trăm của Phí chấm dứt hợp đồng tương ứng với khoản tiền rút ra.

Phí quản lý quỹ

2%/năm, có thể được điều chỉnh nhưng không vượt quá 2,5%/năm.



Để thể hiện tính minh bạch của dòng sản phẩm Kế hoạch Tài chính Trọn đời, Chubb Life sẽ gửi đến quý khách báo cáo hoạt động thường niên của Quỹ Liên kết chung, chi tiết các quyền lợi đầu tư áp dụng cho khách hàng trong năm đó; báo cáo thường niên giao dịch Hợp đồng Bảo hiểm có nêu rõ các khoản phí đã đóng, số phí đã khấu trừ và số phí được phân bổ vào Quỹ Liên kết chung trong năm của hợp đồng đó. Quý khách vui lòng truy cập: <http://www.chubb.com/vn> để biết thêm chi tiết về chính sách đầu tư Quỹ Liên kết chung và Phí quản lý hợp đồng.

Tài liệu này chỉ cung cấp những thông tin cơ bản, vui lòng tham khảo Bản Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng Bảo hiểm để biết thêm chi tiết.

Thông tin về Chubb Life Việt Nam

Chubb Life, hoạt động tại 30 quốc gia trên thế giới, là khối kinh doanh Bảo hiểm Nhân thọ (BHNT) của Tập đoàn Chubb.

Tại Châu Á, Chubb Life đã thành lập các đơn vị thành viên với 100% vốn sở hữu tại Hong Kong, Indonesia, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Việt Nam và một công ty liên doanh BHNT tại Trung Quốc.

Chubb Life Việt Nam bắt đầu hoạt động kinh doanh tại Việt Nam vào năm 2005 và thành lập Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Chubb Life (Chubb Life FMC) vào năm 2013. Để đáp ứng nhu cầu bảo vệ và an toàn tài chính cho đa dạng các nhóm khách hàng tại thị trường Việt Nam, Chubb Life Việt Nam cung cấp một danh mục các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ và đầu tư toàn diện. Với mạng lưới hơn 55 văn phòng trên toàn quốc, Chubb Life Việt Nam cung cấp các sản phẩm và dịch vụ của mình thông qua đội ngũ Đại diện Kinh doanh và một số ngân hàng được chọn lọc.

Liên hệ

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam
Tầng 21, Tòa nhà Sun Wah
115 Nguyễn Huệ, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (+84 28) 3827 8989
Fax: (+84 28) 3821 9000
Đường dây nóng: (+84 28) 3827 8123
http://life.chubb.com/vn
Email: chubblife.vietnam@chubb.com

Chubb. Insured.™

© 2016 Chubb. Các ấn phẩm, thông tin nêu trên được thực hiện bởi một hoặc các công ty thành viên Chubb tại mỗi quốc gia có thể sử dụng một phần hoặc toàn bộ ấn phẩm, thông tin được trình bày tại đây. ACE*, Chubb®, ACE logo, Chubb logo và nhân hiệu dịch vụ Chubb. Insured.™ là các thương hiệu đã được đăng ký của Chubb Limited.

CHHOCMEB1600013V

CHUBB®

Kế hoạch Tài chính Trọn đời Quyền lợi Toàn diện 2013

Chubb Life

“Tối ưu lợi ích của Khách hàng” là mục tiêu hàng đầu mà Chubb Life luôn hướng đến trong quá trình hoạt động của mình. Chúng tôi không ngừng nỗ lực nghiên cứu, sáng tạo những sản phẩm thích nghi nhất với nhu cầu và khả năng của nhiều đối tượng Khách hàng khác nhau. Sản phẩm Kế hoạch Tài chính Trọn đời - Quyền lợi Toàn diện 2013 được phát triển và ra đời trong nỗ lực đó.

Kế hoạch Tài chính Trọn đời - Quyền lợi Toàn diện 2013 là lựa chọn hoàn hảo cho mọi Khách hàng đang có nhu cầu được bảo vệ tài chính, đồng thời muốn có thêm một khoản ngân sách dự phòng để sử dụng khi cần thiết.

Những ưu điểm nổi bật

• Giải pháp trọn gói: một Hợp đồng - một Tài khoản - nhiều Quyền lợi Bảo hiểm.

- Ngoài Quyền lợi Bảo hiểm Cơ bản, khách hàng còn có thể tham gia nhiều Quyền lợi Bảo hiểm Gia tăng để có sự bảo vệ toàn diện chỉ trong một Hợp đồng Bảo hiểm.

- Tất cả Quyền lợi Bảo hiểm đã tham gia được duy trì hiệu lực cho đến khi đồng tiền cuối cùng trong Giá trị Tài khoản Hợp đồng được sử dụng hết.

• Bảo vệ toàn diện không chỉ bản thân khách hàng mà cả những người thân yêu trong gia đình, đảm bảo con đường giáo dục của con trẻ với các Quyền lợi Bảo hiểm Gia tăng.

• Mức phí cạnh tranh - Kế hoạch đóng phí tùy thuộc vào khả năng và nhu cầu tại từng thời điểm của khách hàng.

- Cùng một mức phí khách hàng có thể nhận được sự bảo vệ cao hơn, quyền lợi nhiều hơn.

- Phí Bảo hiểm rủi ro cho các Quyền lợi Bảo hiểm được khấu trừ từ Giá trị Tài khoản Hợp đồng.

- Khách hàng được chủ động lựa chọn, bổ sung hay hủy bỏ các Quyền lợi Bảo hiểm Gia tăng tùy theo nhu cầu bảo hiểm trong từng giai đoạn của cuộc sống.

• Đầu tư hiệu quả - Tài chính minh bạch

- Toàn bộ Phí bảo hiểm sau khi khấu trừ các khoản phí theo quy định sẽ được đầu tư sinh lợi theo chính sách của Chubb Life. Lãi suất đầu tư không thấp hơn lãi suất cam kết. Lợi nhuận đầu tư được tích lũy trong Giá trị Tài khoản Hợp đồng của khách hàng.

- Lãi suất áp dụng tính lãi cho Giá trị Tài khoản Hợp đồng được công bố rộng rãi.

Các quyền lợi bảo hiểm

Với mức phí tương đương, Khách hàng hoàn toàn chủ động tham gia Lựa chọn A hoặc Lựa chọn B để có được mức bảo vệ mong muốn. Hơn nữa, nhờ thiết kế trọn gói của sản phẩm này, việc chọn lựa những Quyền lợi Bảo hiểm phù hợp nhất với khả năng và nhu cầu của mỗi khách hàng trở nên vô cùng thuận tiện.

Quyền lợi bảo hiểm Cơ Bản (QLBHCB)
Chubb Life sẽ chi trả quyền lợi này nếu Người được Bảo hiểm (NDBH) tử vong trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực.

Lựa chọn A
Số tiền Bảo hiểm là giá trị lớn hơn giữa:
- Giá trị Tài khoản Hợp đồng tại thời điểm NDBH tử vong; và
- Mệnh giá Bảo hiểm (MGBH) của QLBHCB nhân với tỷ lệ % quy định dưới đây:

Tuổi bảo hiểm của NDBH tại thời điểm tử vong	Tỉ lệ %
Nhỏ hơn 1 tuổi	20%
Từ đủ 1 tuổi đến dưới 2 tuổi	40%
Từ đủ 2 tuổi đến dưới 3 tuổi	60%
Từ đủ 3 tuổi đến dưới 4 tuổi	80%
Từ đủ 4 tuổi trở đi	100%

Tuổi bảo hiểm là tuổi theo ngày sinh nhật gần nhất đã qua của Người được Bảo hiểm vào Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm.



Lựa chọn B

• Nếu thời điểm tử vong trước khi chuyển đổi QLBHCB sang Lựa chọn A:
Số tiền Bảo hiểm bằng Giá trị Tài khoản Hợp đồng tại thời điểm tử vong của NDBH cộng với tích số của MGBH của QLBHCB và tỷ lệ % quy định trên.

• Nếu thời điểm tử vong vào hoặc sau khi chuyển đổi QLBHCB sang Lựa chọn A, Số tiền Bảo hiểm là giá trị lớn hơn giữa:
- Giá trị Tài khoản Hợp đồng tại thời điểm NDBH tử vong; và
- MGBH của QLBHCB sau khi chuyển đổi nhân với tỷ lệ % quy định như trên.

Quyền lợi Bảo hiểm Gia Tăng (QLBHGT)	
Quyền lợi Bảo hiểm tử vong hoặc tàn tật do tai nạn nâng cao	<ul style="list-style-type: none">Thanh toán tối đa 3 lần (300%) Mệnh giá Bảo hiểm của QLBHGT này trong trường hợp tử vong do tai nạn, tùy tình huống tai nạn xảy ra. Thanh toán tối đa đến 100% Mệnh giá Bảo hiểm của QLBHGT này trong trường hợp thương tật do tai nạn.
1	
Quyền lợi Bảo hiểm thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	Thanh toán một lần với số tiền bằng 100% Mệnh giá Bảo hiểm của QLBHGT này trong trường hợp NDBH bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.
2	
Quyền lợi Bảo hiểm hỗ trợ nằm viện nâng cao	Số tiền Bảo hiểm có thể lên đến năm triệu (5.000.000) đồng cho mỗi Ngày nằm viện nội trú tại bệnh viện theo yêu cầu của bác sỹ để Phẫu thuật hoặc để điều trị tích cực tại Khoa hồi sức tích cực.
3	
Quyền lợi Bảo hiểm hỗ trợ nằm viện đặc biệt	Thanh toán một lần với số tiền bằng 10 lần Mệnh giá Bảo hiểm của Quyền lợi Bảo hiểm hỗ trợ nằm viện đặc biệt.
4	

Quyền lợi Bảo hiểm miễn khoản khấu trừ hàng tháng	Khi tham gia QL BHGT này, nếu chẳng may NDBH mắc phải Bệnh Nan Y hoặc bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn thì Hợp đồng Bảo hiểm vẫn tiếp tục hiệu lực cho đến khi đáo hạn mà Khách hàng không phải lo lắng về các khoản Phí bảo hiểm rủi ro và Phí quản lý hợp đồng, Chubb Life sẽ miễn các khoản phí này.
5	
Quyền lợi Bảo hiểm tử kỳ dành cho Người hôn phối	<ul style="list-style-type: none">Thanh toán 100% Mệnh giá Bảo hiểm của QL BHGT này nếu Người hôn phối tử vong. Miễn nghĩa vụ đóng phí của QL BH này nếu NDBH tử vong. Người hôn phối có thể chuyển đổi QL BHGT này thành một Hợp đồng Bảo hiểm chính thuộc dòng sản phẩm với quyền lợi tử vong và có giá trị hoàn lại mà Chubb Life đang cung cấp.
6	
Quyền lợi Bảo hiểm miễn khoản khấu trừ hàng tháng khi Người hôn phối tử vong	Miễn các khoản Phí bảo hiểm rủi ro và Phí quản lý hợp đồng của Hợp đồng Bảo hiểm trong trường hợp Người hôn phối tử vong.
7	
Quyền lợi Bảo hiểm tử kỳ dành cho Người giám hộ	Thanh toán 100% Mệnh giá Bảo hiểm của QL BHGT này nếu Người giám hộ tử vong.
8	

Quyền lợi Bảo hiểm miễn khoản khấu trừ hàng tháng khi Người giám hộ tử vong	Trong trường hợp Người giám hộ tử vong: <ul style="list-style-type: none">Miễn các khoản Phí bảo hiểm rủi ro và Phí quản lý hợp đồng của QL BHCB và Quyền lợi Bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn (nếu có) tới khi NDBH đạt 22 tuổi. Chi trả vào Giá trị Tài khoản Hợp đồng 1% Mệnh giá Bảo hiểm của QL BHCB hàng năm kể từ ngày đáo niên gần nhất sau khi Người giám hộ tử vong cho đến khi NDBH đạt 22 tuổi.
9	
Quyền lợi Bảo hiểm tử kỳ có điều chỉnh lạm phát	Thanh toán 100% Mệnh giá Bảo hiểm của QL BHGT này nếu NDBH của QL BHCB tử vong.
10	

- Người hôn phối: là vợ hoặc chồng hợp pháp của Người được Bảo hiểm của QL BHCB và được định nghĩa trong Bản Quy tắc và Điều khoản.
- Người được Bảo hiểm: Người được Bảo hiểm của QL BHCB được định nghĩa trong Bản Quy tắc và Điều khoản.
- Người giám hộ: là cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của Người được Bảo hiểm trong QL BHCB và được định nghĩa trong Bản Quy tắc và Điều khoản.

Quy định về loại trừ trách nhiệm bảo hiểm:

** Đối với QL BHCB: xem điều 8.1 Bản Quy tắc và Điều khoản của HDBH.*

** Đối với QL BH tử vong hoặc tàn tật do tai nạn nâng cao: xem điều 8.2 Bản Quy tắc và Điều khoản của HDBH.*

** Đối với QL BH thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: xem điều 8.3 Bản Quy tắc và Điều khoản của HDBH.*

** Đối với QL BH hỗ trợ nằm viện nâng cao và QL BH hỗ trợ nằm viện đặc biệt: xem điều 8.4 Bản Quy tắc và Điều khoản của HDBH.*

** Đối với QL BH miễn khoản khấu trừ hàng tháng: xem điều 8.5 Bản Quy tắc và Điều khoản của HDBH.*

** Đối với QL BH tử kỳ dành cho Người hôn phối QL BH miễn khoản khấu trừ hàng tháng khi Người hôn phối tử vong : xem điều 8.6 Bản Quy tắc và Điều khoản của HDBH.*

** Đối với QL BH tử kỳ dành cho Người giám hộ và QL BH miễn khoản khấu trừ hàng tháng khi Người giám hộ tử vong: xem điều 8.7 Bản Quy tắc và Điều khoản của HDBH.*

Quyền lợi đầu tư và các quyền lợi khác

Quyền lợi khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn
Vào Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm, nếu Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực, Chubb Life sẽ chi trả toàn bộ Giá trị Tài khoản Hợp đồng.

Lãi suất bảo đảm tối thiểu

4% một năm cho 5 Năm hợp đồng đầu tiên, 3% một năm cho 5 Năm hợp đồng kế tiếp và 2% một năm cho những Năm hợp đồng tiếp theo.

Tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại và rút một phần Giá trị Tài khoản Hợp đồng
Tối đa lên tới 80% Giá trị Hoàn lại.

Điều chỉnh Mệnh giá Bảo hiểm, bổ sung QL BHGT

Sau khi hợp đồng có hiệu lực được một năm, và trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu điều chỉnh tăng hoặc giảm Mệnh giá Bảo hiểm theo quy định trong Bản Quy tắc và Điều khoản và có thể lựa chọn thêm hay ngưng tham gia một hoặc nhiều QL BHGT mà trước đó đã chọn.

Nếu đã được Chubb Life chấp thuận miễn khoản khấu trừ, Hợp đồng Bảo hiểm không được điều chỉnh Mệnh giá Bảo hiểm và/hoặc điều chỉnh, bổ sung các QL BHGT.

Thời hạn Bảo hiểm

Thời hạn Bảo hiểm bằng tuổi hết hạn bảo hiểm trừ đi tuổi tham gia bảo hiểm.

Đối với các QL BHGT dành cho Người hôn phối, Thời hạn Bảo hiểm bằng 65 tuổi trừ đi giá trị lớn hơn giữa tuổi của Người hôn phối và tuổi của NDBH tại thời điểm QL BHGT có hiệu lực.

Đối với các QL BHGT dành cho Người giám hộ, Thời hạn Bảo hiểm bằng 22 tuổi trừ đi tuổi của NDBH tại thời điểm QL BHGT có hiệu lực.